

**NGHỊ QUYẾT
Về phương hướng, nhiệm vụ năm 2014**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ 7**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Sau khi nghe báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, báo cáo của các cơ quan hữu quan và báo cáo thẩm tra số 52/BC-HĐND ngày 29 tháng 11 năm 2013 của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2013, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội năm 2014 và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về nhiệm vụ năm 2013 và kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội năm 2014, với một số nội dung cơ bản sau đây:

1. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2013

Trong điều kiện, tình hình có nhiều khó khăn, nhưng kinh tế-xã hội tỉnh vẫn duy trì phát triển và hoàn thành cơ bản nhiệm vụ, chỉ tiêu chủ yếu của Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh (có 20/24 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch, 04 chỉ tiêu không đạt là cơ cấu kinh tế, tổng thu NSNN trên địa bàn, tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế và tỷ lệ rác thải công nghiệp được thu gom và xử lý). Trong đó, tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 8,60% (chỉ tiêu Nghị quyết là từ 8,0% trở lên); sản xuất nông nghiệp có nhiều mô hình liên kết hiệu quả, là tâm điểm của nông nghiệp tỉnh nhà; sản xuất công nghiệp, hoạt động thương mại-dịch vụ đã tăng dần tính linh hoạt, ứng phó với khó khăn để phát triển; các doanh nghiệp đã cơ cấu lại sản xuất, nâng cao năng lực quản trị, hiệu quả hoạt động; lĩnh vực văn hóa-xã hội được quan tâm thực hiện, đảm bảo ổn định đời sống của nhân dân, nhất là đối với hộ nghèo, hộ chính sách, lực lượng công nhân... Kết quả trên đã thể hiện sự nỗ lực, quyết tâm, đồng thuận cao của các cấp, các ngành, của cộng đồng dân cư và doanh nghiệp, cùng với những tác động tích cực từ các cơ chế, chính sách kịp thời, hiệu quả của Trung ương... đã tạo thêm thuận lợi cho địa phương vượt qua khó khăn, thực hiện theo mục tiêu của Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh đề ra.

Bên cạnh đó, vẫn còn một số mặt khó khăn, hạn chế như: tình hình tiêu thụ nông sản gặp khó khăn, giá bán có thời điểm xuống dưới giá thành (lúa, cá tra...) đã ảnh hưởng lớn đến khả năng tái sản xuất và đời sống của nông dân; tiến độ thực hiện vốn đầu tư xây dựng cơ bản, xây dựng nông thôn mới

chậm so với kế hoạch; việc tranh thủ nguồn lực từ trung ương còn yếu, mối quan hệ giữa các ngành chưa nhịp nhàng, nhất là trong công tác xúc tiến đầu tư, giải quyết các khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp và người dân; tình hình thanh thiếu niên vi phạm trật tự xã hội chiếm tỷ lệ cao; chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) đạt thấp (năm 2012 hạng 47/63 tỉnh, thành phố).

2. Về phương hướng, nhiệm vụ năm 2014

a) Các chỉ tiêu chủ yếu

Chỉ tiêu kinh tế

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 8,5%; trong đó, nông nghiệp tăng 3,3%, công nghiệp-xây dựng tăng 9,2%, thương mại-dịch vụ tăng 12,9%. GDP bình quân đầu người đạt 31,6 triệu đồng (1.478 USD) theo giá thực tế và đạt 12,5 triệu đồng (1.136 USD) theo giá năm 1994.

- Cơ cấu kinh tế (giá thực tế): nông nghiệp 44,0%, công nghiệp-xây dựng 23,4%, thương mại-dịch vụ 32,6% (giá năm 1994, theo thứ tự là 32,8%; 29,1%; 38,1%).

- Sản lượng lúa trên 3,1 triệu tấn; thủy sản nuôi 460.000 tấn.
- Kim ngạch xuất khẩu đạt 634 triệu USD (thủy sản 494 triệu USD).
- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 3.975 tỷ đồng.
- Tổng chi ngân sách địa phương 7.045 tỷ đồng.
- Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn đạt 12.600 tỷ đồng.
- Tỷ lệ đô thị hóa đạt 32,4%.

Chỉ tiêu văn hóa - xã hội

- Tỷ lệ học sinh đi học trong độ tuổi: TH 99,9%, THCS 88,1%, THPT 53,0%.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 52,4% (đào tạo nghề đạt 37,2%).
- Tạo việc làm 30.000 lao động; giảm tỷ lệ hộ nghèo 2,0%.
- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên dưới 1,0%.
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng giảm còn 14,2%.
- Bình quân có 6,0 bác sĩ/1 vạn dân.
- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 65%.

Chỉ tiêu môi trường

- Tỷ lệ hộ dân nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 89%.
- Tỷ lệ hộ dân thành thị sử dụng nước sạch đạt 98%.
- Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom và xử lý 70%.

b) Nhiệm vụ và giải pháp phát triển ngành và lĩnh vực

- Về kinh tế

+ Triển khai thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030, gắn với việc thực hiện tốt Nghị quyết 02-NQ/TU của Tỉnh ủy về xây dựng nông thôn mới. Chú trọng các giải pháp liên kết sản xuất-tiêu thụ bền vững, tăng thu nhập cho nông dân, phát huy dân chủ cơ sở, tạo được sự đồng thuận cao, thu hút nguồn lực xã hội xây dựng nông thôn mới.

+ Nhân rộng mô hình cánh đồng liên kết sản xuất lúa; phát triển thêm các mô hình liên kết sản xuất-tiêu thụ về rau màu, bắp, đậu nành, thủy sản, cây ăn trái,... Kết hợp tuyên truyền, vận động nông dân thực hiện tốt khuyến cáo về kỹ thuật sản xuất, lịch thời vụ, quy trình sản xuất an toàn...

+ Hỗ trợ xây dựng, phát triển 16 HTX, THT tiên tiến gắn với vùng chuyên canh, xây dựng thương hiệu nông sản kiểu mẫu, thực hiện thí điểm mô hình tổ chức sản xuất nông nghiệp theo kinh nghiệm của Thái Lan, như mô hình HTX về cây lúa, HTX về cây ăn trái, HTX về chăn nuôi... làm nền tảng cơ bản cho việc thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp của tỉnh.

+ Tạo thuận lợi nhất cho nhà đầu tư triển khai nhanh các dự án đã được cấp phép; hỗ trợ các dự án mới đưa vào hoạt động, nhất là các dự án có sản phẩm giá trị gia tăng cao, công nghiệp hỗ trợ... Theo dõi, kiểm tra tình hình cung cầu, chất lượng hàng hóa, an toàn vệ sinh thực phẩm. Thực hiện tốt chương trình phát triển thương mại biên giới; các biên bản ghi nhớ đã ký kết với nhà đầu tư, chương trình liên kết với các tổng công ty, trung tâm thương mại, để đưa hàng hóa của tỉnh vào hệ thống siêu thị lớn trong toàn quốc. Tiếp tục tổ chức các chương trình xúc tiến thương mại và đầu tư trong nước và nước ngoài; hỗ trợ doanh nghiệp phát triển thị trường mới. Tổ chức sắp xếp lại mạng lưới bán lẻ, ưu tiên hệ thống bán lẻ hiện đại; mời gọi đầu tư xây dựng hệ thống kho, bãi, khu Logistics...

+ Rà soát, hoàn thiện các quy hoạch, kế hoạch phát triển du lịch; xây dựng chiến lược phát triển cho từng điểm du lịch với sắc thái riêng, tạo nền tảng đưa du lịch với chủ đề "Đồng Tháp - thuần khiết như hồn sen" trở thành ngành kinh tế mũi nhọn trong nhiệm kỳ tới. Đẩy mạnh mời gọi đầu tư xây dựng hạ tầng du lịch, các dự án du lịch trọng điểm của tỉnh, gắn với khai thác các sản phẩm du lịch đặc trưng; củng cố và mở rộng các dịch vụ làm vệ tinh phục vụ phát triển du lịch. Chú trọng hỗ trợ các ý tưởng phát triển du lịch cộng đồng, kết nối du lịch với làng nghề, kết hợp du lịch với trải nghiệm làm nông nghiệp, hình thành các sản phẩm du lịch mới...

+ Triển khai xây dựng các công trình giao thông đúng kế hoạch theo Nghị quyết 03-NQ/TU của Tỉnh ủy về phát triển hạ tầng giao thông giai đoạn 2011-2015; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc nhà thầu bảo đảm đúng tiến độ theo hợp đồng, kịp thời tháo gỡ khó khăn, phát sinh trong quá trình thực hiện. Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác kế hoạch hóa đầu tư, kiên quyết khắc phục những yếu kém, hạn chế trong đầu tư xây dựng cơ bản đã kéo dài nhiều năm qua.

- Về văn hóa-xã hội; tài nguyên và môi trường

+ Triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ theo mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện về công tác giáo dục và đào tạo, đổi mới công tác quản lý ngành đồng bộ, hiệu quả, gắn với việc thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU của Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực giai đoạn 2011-2015 và các Kế hoạch thực hiện Đề án nâng cao chất lượng giáo dục.

+ Thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa nhà trường-gia đình-hội khuyến học, chính quyền và đoàn thể, để vận động học sinh đến trường, phát huy Tổ Dân phòng khuyến học. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách để nâng cao chất lượng và phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục.

+ Tập trung xã hội hóa và nâng cao chất lượng dạy nghề; xây dựng cơ cấu đào tạo phù hợp với định hướng phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch đào tạo cán bộ, công chức, viên chức theo chuyên ngành giai đoạn 2011-2015, chú trọng cán bộ cấp xã đạt theo tiêu chí nông thôn mới.

+ Nghiên cứu, ứng dụng các đề tài, dự án khoa học theo yêu cầu phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ và đo lường chất lượng sản phẩm. Hướng dẫn các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, xây dựng nhãn hiệu hàng hóa.

+ Triển khai Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu. Tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm những vi phạm về khai thác khoáng sản, môi trường. Hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện tiêu chí môi trường theo tiêu chí nông thôn mới, ưu tiên các xã điểm.

+ Tăng cường công tác truyền thông-giáo dục sức khỏe, bảo hiểm y tế toàn dân; phối hợp tốt với các tổ chức chính trị, xã hội, đoàn thể đẩy mạnh xã hội hóa công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân. Thực hiện hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về an toàn vệ sinh thực phẩm.

+ Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 05/CT-BYT ngày 10 tháng 9 năm 2012 của Bộ Y tế về tăng cường thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh sau khi điều chỉnh giá dịch vụ y tế, gắn với đẩy mạnh nâng cao y đức trong ngành. Tiếp tục đầu tư xây dựng mới, nâng cấp các bệnh viện tuyến huyện, xây dựng mới bệnh viện đa khoa Đồng Tháp 700 giường bệnh.

+ Thực hiện tốt chương trình giải quyết việc làm và giảm nghèo, chương trình hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo giai đoạn 2, xây dựng nhà ở xã hội ở các đô thị. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ đối với gia đình chính sách, người có công với cách mạng, đảm bảo 100% hộ gia đình chính sách có nhà ở kiên cố trở lên, không còn hộ nghèo thuộc diện gia đình chính sách.

+ Tích cực vận động thực hiện xã hội hóa trong đầu tư xây dựng các cơ sở văn hóa, thể thao, nhất là ở cấp xã, phường, thị trấn phục vụ cộng đồng dân cư. Phát triển thể dục, thể thao theo chiều rộng và chiều sâu, chú trọng đầu tư phát triển một số môn thành tích cao đang có lợi thế của tỉnh.

+ Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, đổi mới lề lối làm việc, giáo dục đạo đức công vụ, xây dựng chính quyền thân thiện, phục vụ nhân dân; áp dụng quy trình giải quyết thủ tục hành chính một cửa điện tử đến tất cả các huyện, thị xã, thành phố. Triển khai các giải pháp cải thiện chỉ số PAPI của tỉnh.

- Về quốc phòng, an ninh

+ Tăng cường công tác quản lý, kiểm soát, nắm chắc tình hình mọi mặt, nhất là những khu vực, địa bàn trọng điểm, khu vực biên giới. Chú trọng đầu tư cơ sở vật chất cho lực lượng vũ trang, nhất là khu vực biên giới, khu vực phòng thủ trọng điểm, nâng cao sức mạnh tổng hợp và trình độ sẵn sàng chiến đấu, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong mọi tình huống.

+ Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động tuần tra, kiểm soát, chiến đấu trị an, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.. Chú trọng công tác xây dựng xã, phường lành mạnh, thường xuyên tuyên truyền, giáo dục phòng ngừa, từng bước đẩy lùi các tệ nạn mại dâm, ma túy, giảm tai nạn giao thông.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh nghiên cứu tiếp thu những kiến nghị của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến đóng góp của Đại biểu, bổ sung, hoàn chỉnh Báo cáo; chỉ đạo triển khai thực hiện với tinh thần khẩn trương, quyết tâm cao, nhằm đảm bảo hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ năm 2014 đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại kỳ họp này.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp khóa VIII, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 05 tháng 12 năm 2013 và có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh, VPCP (I,II);
- Cục kiểm tra văn bản (BTP);
- Ban chỉ đạo Tây nam bộ;
- TT.TU, UBND, UBMTTQ VN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, Đảng, đoàn thể tỉnh;
- TT. HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Lê Vĩnh Tân